

HỢP TÁC GIÁO DỤC LIÊN BANG NGA - VIỆT NAM (2001 - 2015)

Nguyễn Thị Hà, Phan Thị Cẩm Vân

Viện Sư phạm Xã hội, Trường Đại học Vinh

Ngày nhận bài 12/3/2018, ngày nhận đăng 16/11/2018

Tóm tắt: Hợp tác giáo dục là lĩnh vực luôn đóng vai trò quan trọng trong mối quan hệ giữa Liên bang Nga và Việt Nam kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao cho đến nay. Qua việc thống kê và phân tích các nguồn tài liệu đã được tiếp cận, bài viết trình bày hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2015, trên cơ sở ký kết nhiều Hiệp định về lĩnh vực giáo dục. Bên cạnh việc giữ mối quan hệ truyền thống, hai nước cũng phát triển những hướng mới để nâng tầm hợp tác giáo dục, đáp ứng mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Đồng thời với việc trình bày về thành tựu, bài viết còn nêu lên tiềm năng để phát triển quan hệ giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam.

Giáo dục là lĩnh vực hợp tác truyền thống và đóng vai trò quan trọng trong mối quan hệ giữa Liên bang Nga và Việt Nam, được lãnh đạo cũng như các tổ chức, cơ quan của hai nước chú trọng phát triển. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, hợp tác giáo dục là xu thế phổ biến trên thế giới, là một trong những con đường nhằm quốc tế hóa hệ thống giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực - yếu tố cấu thành quan trọng nhất của lực lượng sản xuất xã hội, quyết định sức mạnh của mỗi quốc gia. Liên bang Nga là một trong những nước có nền giáo dục và đào tạo phát triển. Vì thế, hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam ngày càng được quan tâm. Đặc biệt, trong những năm đầu thế kỷ XXI, hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa hai nước ngày càng có chiều hướng phát triển khi nước Nga đang dần lấy lại vị thế siêu cường trên trường quốc tế, nhiều sinh viên Việt Nam đã chọn nước Nga là điểm đến để bổ trợ kiến thức cho mình. Năm 2010, nhân kỷ niệm 60 năm Liên bang Nga và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao, giáo dục được nhấn mạnh là lĩnh vực ưu tiên trong quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước. Đến nay, quan hệ giữa Liên bang Nga - Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục tiếp tục được thúc đẩy phát triển lâu dài.

1. Cơ sở hợp tác

Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đang tiến hành những cải cách toàn diện, sâu rộng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hướng tới nền kinh tế tri thức. Do vậy, Việt Nam mong muốn nhận được sự hỗ trợ của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Khoa học, các cơ sở đào tạo của Liên bang Nga trong đào tạo nhân lực, hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm quản lý, hợp tác cùng nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ tiên tiến... Việt Nam đang triển khai kế hoạch khôi phục và tăng cường nghiên cứu, giảng dạy tiếng Nga và văn hóa Nga tại các cơ sở giáo dục Việt Nam ở mọi cấp học.

Hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam đáp ứng nhu cầu của cả hai bên. Những chuyên ngành phía Việt Nam đề nghị hỗ trợ đào tạo như năng lượng, kỹ thuật quân sự... cũng là những chuyên ngành Liên bang Nga đang ưu tiên, do vậy, sẽ có hợp tác chặt chẽ giữa những cơ sở giáo dục của hai nước để phát triển nguồn nhân lực.

Riêng về năng lượng hạt nhân, đây là lĩnh vực mới tại Việt Nam, nên phía Liên bang Nga sẽ ưu tiên hỗ trợ đào tạo chuyên gia. Liên bang Nga luôn hy vọng hai nước sẽ có sự hợp tác mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đồng thời với vị thế tại khu vực và quốc tế, Việt Nam sẽ là cầu nối tin cậy giữa Liên bang Nga và các nước Đông Nam Á về giáo dục và đào tạo.

Mặt khác, Liên bang Nga và Việt Nam có đặc thù về nhu cầu tăng cường hợp tác trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, cũng như trong lĩnh vực đào tạo nhân lực có trình độ cao. Kết quả hợp tác về giáo dục, đào tạo giữa hai nước trong thế kỷ trước đã giúp mở rộng phạm vi và xây dựng chủ đề cho các dự án hợp tác mới trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu khoa học ưu tiên của hai nước, cũng như cải tiến việc đào tạo chuyên gia có trình độ chuyên môn cao. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã bắt đầu với những đột phá về thành tựu công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, in 3D, công nghệ cảm biến, thực tế ảo... đã đem đến những cơ hội và thách thức mới cho mọi quốc gia trên thế giới. Chắc chắn những kinh nghiệm quý báu của Liên bang Nga trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo hiện nay.

Ngay từ những ngày đầu thiết lập quan hệ ngoại giao, Liên Xô tích cực ủng hộ, giúp đỡ Việt Nam một cách toàn diện trong kháng chiến chống xâm lược và xây dựng đất nước, coi cách mạng Việt Nam là bộ phận quan trọng của cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa đế quốc, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ trên thế giới. Việt Nam không chỉ nhận được sự ủng hộ chí tình của nhân dân Liên Xô về tiền bạc, vũ khí, đạn dược, lương thực, thuốc men... mà còn được các chuyên gia Liên Xô sang tận nơi giúp đỡ để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đào tạo cán bộ. Hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Liên Xô và Việt Nam không ngừng được củng cố, phát triển. Liên Xô đã nhận đào tạo hàng vạn cán bộ, học sinh, sinh viên, công nhân quốc phòng và người lao động cho Việt Nam. Sự đồng thuận về ý thức hệ tư tưởng khiến cho quan hệ hợp tác giữa hai nước mang ý nghĩa hữu nghị đặc biệt. Từ năm 1950 đến năm 1980, sinh viên Việt Nam đã đến học ở 150 trường của Liên Xô. Liên Xô đã giúp Việt Nam đào tạo gần 150 nghìn chuyên gia thuộc các ngành kinh tế quốc dân (trong đó có 7.000 người với trình độ đại học và trung học chuyên nghiệp) [5]. Đây là một kết quả đáng ghi nhận trong quan hệ hợp tác giáo dục giữa hai nước.

Hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Liên bang Nga và Việt Nam giai đoạn 2001 - 2015 được triển khai trên cơ sở Hiệp định hợp tác giáo dục giữa hai Chính phủ. Căn cứ vào những điều khoản của Hiệp định về hợp tác đào tạo cán bộ cho Việt Nam được ký kết giữa hai nước năm 1993, vào năm 1995, Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga ký kết với Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam Hiệp định đào tạo cán bộ cho Việt Nam thời kỳ 1996 - 2000. Khi thời hạn đó đã hết, vào tháng 8/2001, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga tiếp tục ký Hiệp định mới cho thời hạn 2001 - 2007¹.

Ngày 24/6/2005, tại Moscow, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Liên bang Nga, ông Nguyễn Văn Nganh và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang

¹Bộ Ngoại giao, Hiệp định hợp tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga, 8/2001.

Nga, ông Andrây Phursenko đã ký Hiệp định về hợp tác đào tạo giữa hai nước cho thời hạn 2005 - 2008. Hiệp định có hiệu lực 3 năm kể từ ngày ký và được mặc nhiên gia hạn 3 năm một lần nếu không có bên nào thông báo cho bên kia bằng văn bản về ý định chấm dứt hiệu lực hiệp định ít nhất 6 tháng trước khi hiệp định hết hiệu lực².

Năm 2010, tại trụ sở Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân và Bộ trưởng Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga, giáo sư Andrei Fursenko đã hội đàm và ký kết “Hiệp định về công nhận bằng cấp lẫn nhau” sau hơn 30 năm gián đoạn kể từ năm 1978. Hiệp định có giá trị vô thời hạn [2]. Theo hiệp định này, hai nước công nhận tất cả các văn bằng, chứng chỉ, học hàm, học vị được ngành giáo dục hai nước cấp. Đây là mốc quan trọng trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và Liên bang Nga, mở ra hướng phát triển tốt đẹp trong giai đoạn mới. Tại hội đàm, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân khẳng định, các thế hệ người Việt Nam mãi mãi biết ơn và luôn dành những tình cảm đẹp đẽ nhất đối với sự giúp đỡ ân tình, thủy chung mà nhân dân Liên Xô trước đây và Liên bang Nga ngày nay dành cho Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo [2].

Trong chuyến thăm chính thức Liên bang Nga vào tháng 5/2013 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, hai nước đã ra thông cáo chung, trong đó có đề cập đến lĩnh vực giáo dục. Trên quan điểm coi khoa học và công nghệ cùng với giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, Chính phủ Việt Nam đánh giá cao việc hai nước nâng cấp quan hệ trong hai lĩnh vực này lên tầm chiến lược, thỏa thuận tạo các điều kiện và cơ chế hợp tác để các cơ quan hữu quan của hai nước tiến hành nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong khuôn khổ các chương trình và dự án chung [7].

Đặc biệt, một dấu mốc quan trọng trong lĩnh vực giáo dục, khoa học và công nghệ là Chính phủ hai nước đã ký Hiệp định về đối tác chiến lược trong lĩnh vực giáo dục, khoa học và công nghệ vào tháng 11/2014³. Hiệp định được ký kết giữa hai nước nhằm khẳng định tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực giáo dục, khoa học và công nghệ, nâng quan hệ song phương trong các lĩnh vực này lên tầm chiến lược, cùng nhau chia sẻ nhận thức về vai trò và nền tảng của giáo dục, khoa học và công nghệ, là động lực cho sự phát triển kinh tế, xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh của hai nước. Dựa trên tinh thần của Hiệp định đối tác chiến lược về giáo dục, khoa học và công nghệ, Liên bang Nga đã tăng dần số lượng học bổng cho sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam sang học tập tại Liên bang Nga. Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam trong giai đoạn này cũng đã tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục và đào tạo của Việt Nam duy trì, phát triển quan hệ hợp tác với các trường, các cơ quan khoa học của Liên bang Nga để tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

²Bộ Ngoại giao, Hiệp định số 74/2005/LPQT về việc hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga, 24/06/2005.

³Bộ Ngoại giao, Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về đối tác chiến lược trong lĩnh vực giáo dục, khoa học và công nghệ, ký tại Sochi ngày 25/11/2014, 86/2014/TB-LPQT.

2. Thực trạng phát triển quan hệ giáo dục giữa Liên bang Nga - Việt Nam (2001 - 2015)

Quan hệ hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam đã và đang phát triển tích cực, không chỉ qua kênh Chính phủ hai nước mà còn qua kênh các tổ chức xã hội, các hình thức hợp đồng tự túc. Liên bang Nga và Việt Nam đã ký kết 4 chương trình hợp tác về giáo dục và đào tạo.

Thứ nhất, theo hiệp định giữa hai nhà nước

Thực hiện chương trình này, Liên bang Nga và Việt Nam hợp tác trong lĩnh vực đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ thuộc lĩnh vực khoa học và giáo dục, soạn thảo các chương trình và dự án hướng tới phát triển giáo dục phổ thông đối với các môn học khoa học xã hội - nhân văn và khoa học tự nhiên cho Việt Nam, trao đổi chuyên gia, sinh viên, nghiên cứu sinh thuộc lĩnh vực khoa học và giáo dục. Hai nước tổ chức các cuộc triển lãm về thành tựu trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đồng thời thỏa thuận về hợp tác trực tiếp giữa các cơ quan thuộc ngành giáo dục và đào tạo của hai nước.

Tất cả những lưu học sinh thuộc chỉ tiêu hiệp định cũng như số học chuyển tiếp hoặc thực tập về ngôn ngữ được gọi chung là lưu học sinh thuộc diện hiệp định. Những sinh viên được gửi đi học diện này có rất nhiều quyền lợi. Họ được phía gửi đề xuất ngành nghề đào tạo nằm trong danh mục được phép đào tạo cho người nước ngoài và những ngành đó cũng phù hợp với năng lực của từng sinh viên. Ngoài ra, họ còn được nhà nước hai bên trợ cấp kinh phí, bên gửi lưu học sinh không phải trả tiền học phí mà bên tiếp nhận sẽ thanh toán khoản chi phí này trong quá trình lưu học sinh học tập tại nước đó.

Hàng năm vẫn có rất nhiều học sinh Việt Nam tiếp tục sang Liên bang Nga cũng như lưu học sinh Liên bang Nga sang Việt Nam nghiên cứu và học tập. Năm 2014 có khoảng 7.000 công dân Việt Nam đang học tập ở Liên bang Nga, trong số này có 2.000 sinh viên theo học theo hiệp định giữa 2 chính phủ [8].

Thứ hai, đi học bằng ngân sách nhà nước

Đây là những học sinh được Nhà nước cử đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn tại các cơ sở đào tạo có uy tín. Khác với đi theo diện hiệp định, những sinh viên này trong quá trình đi học chỉ được Nhà nước cấp tiền sinh hoạt phí, còn tiền ký túc xá thì phải tự túc với mức cao hơn nhiều so với sinh viên đi theo diện hiệp định. Ngoài ra, những sinh viên này cũng không được nhận tiền học bổng, phía Việt Nam có quyền quyết định ngành nghề đào tạo và nơi đào tạo.

Thứ ba, chương trình gửi sinh viên đi học theo kinh phí vay theo đề án xử lý nợ

Theo chương trình này, tiền học phí của sinh viên được Ngân sách Nhà nước tài trợ, bằng nguồn vốn trả nợ của Việt Nam. Phía Việt Nam trích kinh phí từ vốn vay Liên bang Nga theo thỏa thuận đã được ký kết giữa hai nhà nước vào tháng 9/2000 để gửi sinh viên sang Liên bang Nga học tập, đào tạo. Hiệp định này thường được gọi tắt là “Hiệp định vay nợ”. Ngày 6/7/2002, hai chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga đã ký Hiệp định về đào tạo cán bộ, trên cơ sở chuyển khoản nợ thành “ngân sách viện trợ” để đào tạo cán bộ cho Việt Nam tại Liên bang Nga. Những sinh viên thuộc diện này cũng được hưởng

chế độ như những sinh viên theo học thuộc diện đi học bằng ngân sách Nhà nước, nhưng phía Việt Nam được quyền đề xuất ngành nghề đào tạo cho sinh viên, còn đào tạo ở đâu thì do phía Liên bang Nga sắp xếp.

Thứ tư, đi học bằng kinh phí trực tiếp của các tập đoàn, tổng công ty của Việt Nam và tự túc

Đây là loại hình mới phát triển, theo hợp đồng ký kết giữa các công ty lớn của Việt Nam và các trường đại học của Liên bang Nga, như giữa Tổng công ty dầu khí Việt Nam với Học viện dầu khí Moscow mang tên I.M.Gupkin, giữa Tổng công ty hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) với Học viện Hàng không tại Saint-Petersburg... những người thuộc diện đi học theo chương trình này được các công ty đài thọ trong quá trình đi học. Số sinh viên này tốt nghiệp đại học theo chương trình hoàn chỉnh của Liên bang Nga. Bằng cách đó, nhiều hợp đồng được các cơ quan giáo dục và đào tạo nghề bậc cao của hai nước trực tiếp ký với nhau. Theo Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga, vào năm 2014 có hơn 7.000 người Việt Nam đang theo học tại nước Nga ở tất cả các bậc học, trong đó số lượng đi học theo hiệp định nhà nước chỉ gần bằng 1/4 số lượng tự túc, chứng tỏ môi trường đào tạo của nước Nga rất có sức hấp dẫn đối với học sinh Việt Nam [8]. Trong điều kiện hiện nay, xu thế học tự túc đang gia tăng vì điều kiện sống của người Việt Nam trong những năm gần đây không ngừng tăng lên.

Ngoài các chương trình hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam như trên, hai nước còn thỏa thuận về vấn đề nâng cao trình độ của giáo viên tiếng Nga. Hiện nay, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Quốc gia Hà Nội đã hợp tác với Trường kỹ thuật điện Saint-Petersburg và Viện Đại học Năng lượng Moscow cùng đào tạo sinh viên tại Việt Nam theo chương trình học của Liên bang Nga. Sinh viên học bằng tiếng Nga, do giáo viên Việt Nam và Liên bang Nga giảng dạy. Hai năm cuối sinh viên có thể sang Liên bang Nga học, còn thi tốt nghiệp được tổ chức ở Việt Nam do Ban giám khảo của Liên bang Nga chấm. Sinh viên tốt nghiệp được cấp văn bằng của trường ở Liên bang Nga. Việt Nam đã có kế hoạch triển khai và quảng bá rộng tiếng Nga, văn hóa, văn học Nga, cũng như tạo điều kiện cho việc nghiên cứu, học tập tiếng Nga ở Việt Nam và học tiếng Việt Nam tại Liên bang Nga. Hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam phối hợp với Trung tâm Văn hóa và Khoa học của Liên bang Nga tại Hà Nội tổ chức cuộc thi Olympic tiếng Nga cho sinh viên các trường đại học của Việt Nam nhằm tăng cường phát triển hoạt động giảng dạy và nghiên cứu tiếng Nga và văn hóa Nga tại Việt Nam⁴.

Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam trong các năm qua cũng đã tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục và đào tạo của Việt Nam duy trì, phát triển quan hệ hợp tác với các trường, các cơ quan khoa học của Liên bang Nga để tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học như liên kết hợp tác giữa Đại học Quốc gia Hà Nội với Đại học Moscow... Bên cạnh đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường đại học của Việt Nam sẵn sàng tiếp nhận và đào tạo lưu học sinh Liên bang Nga trong khuôn khổ Hiệp định.

⁴Bộ Ngoại giao Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân thăm và làm việc tại Liên bang Nga (12-17/03/2010), <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns100318163222>.

Đáng chú ý là gần đây, tại vùng Viễn Đông của Liên bang Nga, số lượng sinh viên Nga học tiếng Việt và nghiên cứu về Việt Nam ngày càng tăng [3]. Điều này xuất phát từ nhu cầu phát triển kinh tế và du lịch giữa Việt Nam và vùng Viễn Đông.

Phân viện Puskin thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đã hợp tác chặt chẽ với Viện Puskin của Liên bang Nga trong việc nghiên cứu, giảng dạy tiếng Nga, bồi dưỡng giáo viên tiếng Nga cho Việt Nam.

Trong chuyến thăm của Tổng thống Medvedev tới Việt Nam (11/2010), Đài truyền hình Việt Nam đã tổ chức nhiều chương trình giao lưu văn hóa giữa Tổng thống Nga với cựu học sinh Việt Nam đã từng học tập tại Liên Xô. Trước đó, vào ngày 17/1/2010, Đài Truyền hình Việt Nam đã tổ chức gặp mặt giao lưu thầy trò Xô - Việt đầy ấn tượng qua chương trình “Thầy trò ngày gặp lại”. Các thầy cô giáo đã được đón tiếp nồng nhiệt với chương trình tham quan các di tích lịch sử của Việt Nam và giao lưu gặp gỡ với các cựu lưu học sinh. Đây là cuộc gặp gỡ sau nhiều năm xa cách của những người thầy Xô Viết đối với những học sinh Việt Nam nay đã trở về Việt Nam cống hiến, được tái hiện trong không khí giao lưu thân mật. “Ngày gặp lại” cũng là dịp để các thế hệ học sinh Việt Nam gửi lời tri ân tới các thế hệ thầy cô giáo đã giúp Việt Nam đào tạo nên một đội ngũ đông đảo các nhà lãnh đạo, trí thức, nghệ sĩ, quân nhân... Chính những con người này đã và đang góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước và duy trì, phát triển mối quan hệ truyền thống hữu nghị giữa Việt Nam và các nước thuộc cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) ngày hôm nay.

Ngày 12/11/2013, trong cuộc Hội đàm giữa Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga tại Hà Nội, Bộ trưởng Phạm Vũ Luận đề xuất cần khôi phục và tăng cường nghiên cứu, giảng dạy tiếng Nga và văn hóa Nga tại các cơ sở giáo dục Việt Nam ở mọi cấp học. Cũng trong cuộc hội đàm này, Bộ trưởng Livanov Dmitryi Victorovich khẳng định Chính phủ Liên bang Nga rất quan tâm tới việc tăng cường nghiên cứu, giảng dạy tiếng Nga và văn hóa Nga tại Việt Nam, sẵn sàng có các hỗ trợ cần thiết cho các thư viện nhỏ trong trường học tại Việt Nam cũng như ủng hộ việc triển khai trường Đại học Công nghệ Việt - Nga. Phía Liên bang Nga sẵn sàng đón nhận sinh viên Việt Nam sang theo học tại các trường đại học, cao đẳng của Liên bang Nga [9].

Ngoài việc hợp tác giáo dục truyền thống, Liên bang Nga và Việt Nam cũng đang phát triển các hướng hợp tác mới, chú trọng phát triển giáo dục trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, sử dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nghề, xây dựng các ngân hàng dữ liệu, các hệ thống thông tin, tìm kiếm. Ngoài ra, hai nước đã phối hợp cử cán bộ giáo viên tới giảng dạy trực tiếp tại Trường Đại học Công nghệ Việt - Nga về các chuyên ngành quản lý và tin học trong các hệ thống kỹ thuật, xây dựng hầm và công trình ngầm, kỹ thuật vô tuyến, viễn thông, quản trị, xây dựng những công trình đặc biệt. Phía Việt Nam cử cán bộ và sinh viên sang Liên bang Nga thực tập và nâng cao nghiệp vụ. Đây là bước phát triển quan trọng trong quan hệ hợp tác của ngành giáo dục hai nước trong giai đoạn mới. Một trong số đó là dự án thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Việt - Nga trên cơ sở Trường Đại học Kỹ thuật Lê Quý Đôn với chương trình được dạy hoàn toàn bằng tiếng Nga. Trường sẽ trở thành một cơ sở đào tạo có chất lượng nghiên cứu khoa học kỹ thuật hàng đầu của Việt Nam, đạt chuẩn quốc tế. Hai bên đánh giá cao việc Liên bang Nga tiếp tục hỗ trợ Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt cho các ngành công nghiệp chủ chốt như dầu khí, điện hạt nhân,

khoa học cơ bản. Hàng chục nghìn cán bộ khoa học, kỹ sư và công nhân kỹ thuật được đào tạo tại Liên bang Nga đã có những đóng góp tích cực, hiệu quả cho sự phát triển của Việt Nam và là cầu nối hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

3. Thành tựu

Sau hơn nửa thế kỷ của lịch sử quan hệ giữa hai nước, các trường đại học hàng đầu của Liên Xô trước đây và Liên bang Nga hiện nay đã đào tạo cho Việt Nam hàng vạn cán bộ. Trong số những người tốt nghiệp các trường đại học của Liên Xô trước đây có không ít những người đã trở thành cán bộ cao cấp, giữ các chức vụ quan trọng của Nhà nước và nhiều nhà chuyên môn giỏi, có trình độ tay nghề cao làm việc trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân Việt Nam. Có hàng ngàn sinh viên, nghiên cứu sinh Việt Nam đang theo học tại các trường đại học của Liên bang Nga, trong đó có các khoa thuộc Trường Đại học Tổng hợp Hữu nghị các dân tộc Nga. Theo số liệu của Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga, đến năm 2014 có khoảng 7.000 sinh viên Việt Nam đang theo học các trường đại học của Liên bang Nga, trong đó có gần 5.000 lưu học sinh theo học các ngành kỹ thuật (xây dựng, kiến trúc, chế tạo máy, năng lượng, giao thông), viễn thông, y học và các ngành khoa học xã hội (kinh tế, luật, tiếng Nga, văn học) theo diện hợp đồng hoặc tự túc; hơn 2.000 lưu học sinh theo diện hiệp định. Đến năm 2015, có thêm khoảng 1.000 lưu học sinh Việt Nam sang học tại Liên bang Nga [1]. Đây chính là nguồn bổ sung quý báu cho đội ngũ trí thức, cán bộ kỹ thuật có trình độ cao của Việt Nam, và là cầu nối, góp phần củng cố, duy trì và phát triển mối quan hệ tốt đẹp truyền thống giữa hai nước.

Bước sang thế kỷ XXI, số lượng học bổng Chính phủ mà Liên bang Nga cấp cho Việt Nam liên tục tăng. Các học bổng đào tạo gồm nhiều trình độ, từ cử nhân đến tiến sỹ, thuộc nhiều ngành khác nhau, như khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, y tế, địa chất, thăm dò và khai thác dầu khí, khai thác khoáng sản, chế tạo máy, kỹ thuật điện, luyện kim, gia công kim loại, hàng hải, giao thông, công nghệ thông tin, điện - điện tử, năng lượng và năng lượng nguyên tử. Ngoài các đối tượng theo hiệp định, mỗi năm Liên bang Nga phân chỉ tiêu và số suất học bổng lấy từ ngân sách Liên bang cho sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam học tập và nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo của nước Nga. Cụ thể năm học 2003 - 2004 là 150 suất; năm học 2004 - 2005 là 190 suất; năm học 2005 - 2006 là 201 suất. Năm học 2010 - 2011, Liên bang Nga dành cho Việt Nam 345 suất học bổng đại học và sau đại học. Năm học 2011 - 2012 tăng lên 400 suất học bổng và 70 suất dành cho việc đào tạo chuyên gia hạt nhân. Năm học 2012 - 2013 các trường đại học Liên bang Nga tiếp nhận 549 sinh viên Việt Nam; năm học 2013 - 2014 tiếp nhận 661 sinh viên [4]; năm học 2014 - 2015 có 600 suất học bổng, trong đó có 253 suất dành cho lưu học sinh học về lĩnh vực hạt nhân. Năm học 2015 - 2016 có 795 học bổng [8]. Hợp tác giáo dục giữa Liên bang Nga và Việt Nam ngày càng phát triển sẽ tạo nền móng vững chắc cho mối quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước trong tương lai.

4. Tiềm năng phát triển hợp tác giáo dục Liên bang Nga - Việt Nam

Hợp tác giáo dục và đào tạo giữa hai nước đang có nhiều tiềm năng để mở rộng và phát triển. Nền giáo dục của Liên bang Nga có lịch sử phát triển từ những thế kỷ trước, được

đặt nền móng từ cải cách của Sa hoàng Piot Đệ nhất từ đầu thế kỷ 18, phát triển cực thịnh dưới thời Xô Viết, đã được thế giới công nhận là một nền giáo dục có truyền thống tốt đẹp và có tín nhiệm quốc tế rất cao, phát triển mạnh ở các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, y dược và kinh tế... Liên bang Nga hiện có nhiều trường đại học lớn, uy tín, chất lượng giảng dạy tốt như Trường Đại học Quốc gia Moscow mang tên Lomonosov (MGU), Trường Đại học Quốc gia Saint-Petersburg, Trường Đại học Kỹ thuật Quốc gia Moscow mang tên Bauman... Đó sẽ là những lựa chọn cho nhiều sinh viên Việt Nam.

Liên bang Nga tiếp tục nhận đào tạo số lượng lớn sinh viên, nghiên cứu sinh từ Việt Nam sang học nhiều ngành, trong đó có cả ngành nguyên tử. Đặc biệt Liên bang Nga có tiềm năng lớn về các chuyên ngành khoa học và công nghệ, năng lượng, kỹ thuật quân sự, tàu biển, y tế, kinh tế... Đó là những ngành mà Việt Nam đang có nhu cầu cần phát triển nguồn nhân lực.

Thêm vào đó, Liên bang Nga là đất nước thân thiện, trong thời gian học tập tại Liên Xô / Liên bang Nga, lưu học sinh Việt Nam luôn nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ, tình cảm quan tâm của các thầy cô giáo, bạn bè, đồng nghiệp Nga. Đây cũng chính là cơ sở và nền tảng vững chắc cho quan hệ hợp tác giữa Liên bang Nga và Việt Nam, cũng là cơ hội mở ra cho thế hệ trẻ tăng cường giao lưu, học hỏi, hiểu biết lẫn nhau, thắt chặt hơn nữa tình cảm, tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

Mô hình xây dựng các trường đại học nghiên cứu, trong đó dự kiến đưa Vladivostok thành một trung tâm khoa học công nghệ hàng đầu ở vùng Viễn Đông, sẽ tạo ra cơ hội hợp tác giữa Liên bang Nga với Việt Nam và các nước trong khu vực.

Thành tựu của hợp tác giáo dục Liên bang Nga - Việt Nam trong thời gian qua đã đào tạo được cho Việt Nam một lực lượng nhân lực có chất lượng với kiến thức phong phú, kinh nghiệm và kỹ năng được trang bị hoàn chỉnh. Ngoài việc hợp tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đảm nhận vai trò quan trọng trong đáp ứng những thách thức của sự phát triển đất nước, các lưu học sinh còn là nhân tố củng cố và phát triển sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa hai dân tộc. Quan hệ hợp tác Liên bang Nga - Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục ngày càng có thêm động lực phát triển mới về chất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam, *Hợp tác Việt Nam - Liên bang Nga trong lĩnh vực giáo dục*, <http://vov.vn/xa-hoi/giao-duc/hop-tac-viet-nam-lien-bang-nga-trong-linh-vuc-giao-duc-363116.vov>, ngày truy cập 07/11/2014.
- [2] Báo điện tử, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, *Việt - Nga công nhận bằng cấp lẫn nhau*, <http://baodientu.chinhphu.vn/Quocte/Viet-Nga-cong-nhan-bang-cap-lan-nhau/28535.vgp>, ngày truy cập 16/03/2010.
- [3] Báo điện tử Đài truyền hình Việt Nam, *Nâng tầm hợp tác giáo dục Việt Nam - Liên bang Nga*, <https://vtv.vn/viet-nam-va-the-gioi/nang-tam-hop-tac-giao-duc-viet-nam-lb-nga-2015040814270837.htm>, ngày truy cập 11/04/2015.
- [4] Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Tăng cường quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt - Nga*, Báo Đầu tư điện tử, <http://baodautu.vn/tang-cuong-quan-he-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-viet-nga-d24466.html>, ngày truy cập 10/05/2015.

- [5] Bộ Ngoại giao nước CHXHCN Việt Nam - Bộ Ngoại giao LBCHXHCN Xô-viết, *Việt Nam - Liên Xô 30 năm quan hệ 1950 - 1980: văn kiện và tài liệu*, NXB Ngoại giao, Hà Nội; NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1983.
- [6] Vũ Đình Hòa, Nguyễn Hoàng Giáp (đồng chủ biên), *Hợp tác chiến lược Việt - Nga: những quan điểm, thực trạng và triển vọng*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008.
- [7] TTXVN, *Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam Phạm Vũ Luận và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga Livanov Dmitryi Victorovich đã có cuộc hội đàm tại Hà Nội*, 12/11/2013.
- [8] TTXVN, *Nga muốn phát triển hợp tác về giáo dục và đào tạo với Việt Nam*, 05/10/2014.
- [9] TTXVN, *Thông cáo chung Việt Nam - Liên bang Nga*, 16/5/2013.

SUMMARY

EDUCATIONAL COOPERATION BETWEEN THE RUSSIAN FEDERATION AND VIETNAM (2001 - 2015)

Educational cooperation has always played an important role in relations between the Russian Federation and Vietnam since both sides established diplomatic relations. The paper presents educational cooperation between the two countries of the Russian Federation and Vietnam in the period between 2001 and 2015 based on the signing of many agreements on the field of education. In addition to maintaining a traditional relationship, the two countries have also developed cooperation in new areas to enhance educational cooperation to meet the comprehensive strategic partnership between the two countries. Beside achievements in educational cooperation, the paper states the potentiality for expanding and developing educational cooperation between the two countries of the Russian Federation and Vietnam.